

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-PT

Ngày 24/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Mai Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Bà Lê Thanh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 11/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

* Bị cáo: Trần Văn T, sinh ngày 14-4-2006; giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1974 và bà: Trần Thị M, sinh năm 1977; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19-7-2022 đến nay. “Có mặt”

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Văn T: Bà Trần Thị M1, sinh năm 1977; Nơi cư trú: TDP T, thị trấn C, huyện Tr, tỉnh Nam Định. “Có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Bà Đặng Thị Anh Th - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định “Có mặt”

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị: Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trung Đ, Trần Khánh D, Nguyễn Thành N, Nguyễn Hoàng A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 29-4-2022, Trần Văn T gặp Nguyễn Hoàng A sinh năm 2005 tại sân vận động thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Cho rằng Nguyễn Hoàng A (SN 2005) nhìn đều mình, T đã dùng tay đâm vào mặt Hoàng A (SN 2005) làm Hoàng A (SN 2005) bị bầm tím vùng mặt. Lúc sau, Hoàng A (SN 2005) lại gặp T ở đê sông Ninh Cơ, thị trấn Cát Thành, Hoàng A xin lỗi nhưng T không đồng ý. Sau đó, Hoàng A (SN 2005) nhắn tin hẹn T 20 giờ 30 phút ngày 29-4-2022 gặp nhau tại khu vực cầu chợ Giá ở xã Trực Đạo, huyện Trực Ninh nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn. Đồng thời, Hoàng A (SN 2005) nhắn tin cho Nguyễn Trung H- SN: 1999 ở thôn 4, xã N, huyện N (là anh họ của Hoàng A SN 2005) kể về việc mâu thuẫn với T và nhờ H đứng ra hoà giải. Do bận không đi được nên H bảo Hoàng A (SN 2005) nhờ Nguyễn Trung Đ (cũng là anh họ của Hoàng A SN 2005) đi cùng, Đ đồng ý. Sau đó, Đ nói với Lương Văn Q SN 2003 ở xã T, huyện Tr và Nguyễn Hoàng A (SN 2001): “Có thằng đang đe đánh em tao, anh em tối nay 20 giờ 30 phút lên cầu chợ Giá nói chuyện giúp nó để nó còn đi học” Q và Hoàng A (SN 2001) đồng ý đi cùng.

Khi nhận được tin nhắn của Hoàng A (SN 2005), T đang ngồi chơi nói chuyện tại sân vận động thị trấn Cát Thành cùng với Phạm Đức D1- SN: 02-6-2006 ở TDP H, thị trấn C, huyện T và Nguyễn Thành N. T rủ Phạm Đức D1, Nguyễn Thành N tối đi cùng mình lên cầu chợ Giá gặp Hoàng A (SN 2005) giải quyết mâu thuẫn, D1, N đồng ý. Cũng trong buổi chiều cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BS: 18B2-629.03 chở Trần Khánh D đi mua quần áo. Trên đường đi, T tiếp tục rủ Trần Khánh D tối đi cùng để giải quyết mâu thuẫn với Hoàng A (SN 2005), D đồng ý. Nghĩ gặp sẽ xảy ra xô xát đánh nhau, T chở Trần Khánh D đến quán sửa xe của anh Phạm Văn B - SN: 1991 ở xã T, huyện T lấy 01 (một) ống tuýp sắt hình trụ tròn, dài 56cm giấu vào trong áo chống nắng đang mặc rồi cùng T đi ra cầu chợ Giá. Trước khi đi, T thông báo lại cho Nguyễn Thành N và Phạm Đức D1 biết. Do không có xe nên Nguyễn Thành N và Phạm Đức D1 đi bộ ra đường trục thị trấn Cát Thành thì gặp Đỗ Trần Q sinh ngày 10-01-2006 ở tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha BS: 18E1-417.65 chở Trần Văn N1 sinh ngày: 03-6-2006 ở tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T đi qua. Nguyễn Thành N nói với Q “Mày cho tao mượn xe máy đi có việc tí” đồng thời rủ Trần Văn N1 đi cùng. Q

không biết việc Nguyễn Thành N mượn xe để đi đến cầu chợ Giá giải quyết mâu thuẫn nên đồng ý đưa xe cho Nguyễn Thành N mượn. Sau đó, Nguyễn Thành N đi xe máy của Q chở Trần Văn N1 và Phạm Đức D1 lên cầu chợ Giá gặp T. Trên đường đi, Trần Khánh D nói với Trần Văn N1 “Chiều nay thằng T đánh nhau với bọn N H giờ đang hẹn nhau lên cầu chợ Giá nói chuyện, anh em mình lên giúp nó” thì Trần Văn N1 đồng ý.

Sau khi hẹn gặp T, Hoàng A (SN 2005) nhờ Nguyễn Viết X sinh năm: 2005 (là bạn hàng xóm) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream BS: 18Z3-5656 chở đến gặp T. Khi gần đến cầu chợ Giá, X có việc nên đi về trước còn Hoàng A (SN 2005) tiếp tục đi đến gặp Đ, Q và Hoàng A (SN 2001) đang đứng đợi ở trên cầu. Lúc sau, T chở Trần Khánh D đến, T xuống xe đi đến gần thì Đ hỏi: “Sao mày đe đánh em tao”, T đáp: “Nó nhìn đều tao thì tao đánh nó”, Hoàng A (SN 2001) nói với T: “Vây giờ mày nhìn đều tao thì tao cũng đánh mày được à”. T nói lại: “Ừ đây mày thích gì”. Hoàng A (SN 2001) liền dùng tay tát T, Đ lao vào dùng tay, chân đánh T. T cũng dùng tay chân đánh lại. Thấy xảy ra đánh nhau, Trần Khánh D lấy tuýp sắt từ trong người ra vụt về phía Đ và Hoàng A (SN 2001). Sau đó, T cũng giật lấy tuýp sắt từ tay Trần Khánh D để đánh nhau với Đ và Hoàng A (SN 2001). Thấy vậy, Hoàng A (SN 2005) và Đ bỏ chạy về phía UBND xã Trục Đạo còn Hoàng A (SN 2001) chạy về hướng TT Cát Thành. Theo Đ khai khi chạy đến khu vườn hoa gần UBND xã Trục Đạo thì có một nam thanh niên không quen biết khoảng 15 tuổi (chưa xác định được là ai) đưa cho Đ 01 (một) con dao dạng dao gọt hoa quả, dài khoảng 25cm. Đ cầm lấy con dao sau đó chạy lại chỗ T, Trần Khánh D để tiếp tục xô xát, đánh nhau. Thấy Đ cầm dao, T và Trần Khánh D lên xe máy bỏ chạy theo đường tỉnh lộ 488B về hướng công Chéo xã Trục Thanh. Ngay sau đó, Nguyễn Hoàng A (SN 2001) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BS: 18K1- 451.68 cùng với Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 18B2-823.94 đuổi theo T. Nguyễn Hoàng A (SN 2005) không tham gia đuổi theo nên cùng Q đứng ở cầu chợ Giá đợi. Lúc này, Nguyễn Thành N đi xe máy chở Phạm Đức D, Trần Văn N đến nơi, thấy T bỏ chạy cũng đi theo T để giúp. Trên đường bỏ chạy nhóm T rủ nhau về quán sửa xe của anh B cách cầu chợ Giá khoảng 01km để lấy thêm hung khí. Khi về đến quán sửa xe, anh B không có ở quán chỉ có mình anh Nguyễn Duy A sinh năm 2004 ở xã Trục Th, huyện T (là công nhân làm thuê cho anh B) trông coi quán. Trần Khánh D đi vào trong quán lấy thêm 03 đoạn sắt hộp dài khoảng 45cm mục đích dùng để đánh nhau.

Nguyễn Hoàng A (SN 2001) đi trước đuổi theo T nhưng khi đi đến gần quán của anh B thấy nhóm T có nhiều người nên bỏ về nhà của mình. Đ theo sau Nguyễn Hoàng A (SN 2001) đi qua quán của anh B thì bị nhóm của T phát hiện. T chở Trần Khánh D; Nguyễn Thành N chở Phạm Đức D1 và Trần Văn N1 đuổi theo sau. Đuổi đến gần UBND xã Trục Thanh, Trần Khánh D dùng 01 (một)

đoạn sắt hộp ném trúng vào người Đ. Đ liền quay xe bỏ chạy về hướng chợ Giá. Khi đến gần trường THCS xã Trục Đạo thì T và Trần Khánh D lại đuổi kịp Đ. T điều khiển xe máy vượt về bên trái ép sát xe Đ vào lề đường bên phải sau đó dùng tay trái cầm tuýp sắt vọt vào tay trái Đ, Trần Khánh D ném tiếp 01 (một) đoạn sắt hộp về phía Đ nhưng không trúng nên dùng tiếp 01 (một) đoạn sắt hộp còn lại vọt trúng vùng đầu Đ. Sau đó, T điều khiển xe máy đi thẳng ra đường tỉnh lộ 488B mới rồi về quán sửa xe của anh B. Đ quay lại cầu chợ Giá thông báo cho mọi người biết về việc mình bị nhóm T đuổi đánh, bị thương ở vùng trán rồi tiếp tục đi về hướng Trục Thanh. Nguyễn Thành N chở Trần Văn N và Phạm Đức D không đuổi kịp Đ nên quay về quán sửa xe của anh B chờ. Khoảng 10 phút sau, cả bọn thấy Đ đi qua lại tiếp tục đuổi đánh. Phạm Đức D, Nguyễn Thành N và Trần Văn N1 mỗi người nhặt 01 viên gạch ở trên đường sử dụng để đuổi đánh Đ. Nhóm T đuổi theo Đ khoảng 500m thì không đuổi kịp nên quay lại quán của anh B ngồi chơi. Còn Đ đi về nhà được người nhà đưa đi sơ cứu vết thương.

Hậu quả: Đ bị xây xước da chảy máu ở phần tay trái, rách da chảy máu ở trán.

Sau khi sự việc xảy ra, UBND xã Trục Đạo có văn bản đề nghị xử lý nghiêm hành vi của các đối tượng tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn.

Từ nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2022/HSST ngày 29-12-2022, Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự (BLHS). Xử phạt Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 04-01-2023, bị cáo Trần Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị bệnh thần kinh, mẹ mắc bệnh hiểm nghèo đang phải xạ trị. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Văn T bổ sung nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi đã gây ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ sống chủ yếu bằng nghề chài lưới nhưng nay bố bị bệnh thần kinh, mẹ mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo không được ăn học tử tế, hiểu biết pháp luật hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bà Trần Thị M, người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Văn T xin HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình, bị cáo chưa thành niên, hiểu biết pháp luật rất hạn chế nên mong HĐXX xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo và yêu cầu bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 18 tháng tù là tương đối phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách gấp đôi.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Trần Văn T trình bày: Bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi 15 ngày, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đều bị bệnh trọng. Xét về vai trò, nguyên nhân phạm tội của bị cáo chỉ ở mức độ. Tại thứ yếu. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và yêu cầu bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án điều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Ngày 29-4-2022, do mâu thuẫn cá nhân Trần Văn T, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trung Đ, Trần Khánh D, Nguyễn Thành N, Nguyễn Hoàng A có hành vi rủ nhau đến cầu chợ Giá, xã Trục Đạo, huyện Trục Ninh là nơi công cộng, đông dân cư, sử dụng tuýt sắt, dao gọt hoa quả là hung khí nguy hiểm, xô sát, đuổi đánh nhau trên đường trục chính xã Trục Đạo và tỉnh lộ 488B thuộc địa phận các xã Trục Đạo, xã Trục Thanh, huyện Trục Ninh. Hành vi của của Trần Văn T và Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trung Đ, Trần Khánh D, Nguyễn Thành N, Nguyễn Hoàng A đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 BLHS, trong đó Trần Văn T sử dụng tuýt sắt, dao gọt hoa quả là hung khí nguy hiểm xô sát, đuổi đánh nhau đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

[3] Về yêu cầu kháng cáo giảm hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã xử phạt Trần Văn T 18 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và có căn cứ pháp lý. Do vậy kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu kháng cáo bổ sung xin hưởng án treo: Bị cáo Trần Văn T có nhân thân tốt; sau khi thực hiện tội phạm, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận đây là tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm; khi thực hiện tội phạm, bị cáo mới 16 tuổi 15 ngày, là người chưa thành niên phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng đối chiếu với các tiêu chuẩn điều kiện theo hướng dẫn của tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, bản chất nhân đạo và chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Nên cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do sửa án sơ thẩm, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65; Điều 91; Điều 101 BLHS. Xử phạt Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Thành, huyện Trục Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 68; Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- TAND-VKS-CA huyện Trục Ninh;
- UBND TT Cát Thành, huyện Trục Ninh;
- Chi cục Thi hành án huyện Trục Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đức Cảnh

